

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Công trình: Tuyến Quốc lộ 19 (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao QL1)

Hạng mục: Thu gom xà bần và vận chuyển đổ đi nơi khác, đoạn Km0 – Km2.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 663/TTr-STC ngày 22/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên công trình: Tuyến Quốc lộ 19 (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1)

Hạng mục: Thu gom xà bần và vận chuyển đổ đi nơi khác, đoạn Km0 - Km2.

- Chủ đầu tư: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh

- Địa điểm xây dựng: Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định

- Cơ quan phê duyệt dự án đầu tư: UBND tỉnh Bình Định

- Thời gian khởi công – hoàn thành: từ ngày 17/6/2017 đến ngày 12/10/2017.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số		978.890	864.702
I	Chi phí xây dựng	695.776	716.258
II	Chi phí quản lý dự án	13.441	13.441
III	Tư vấn đầu tư xây dựng công trình	40.874	38.728
1	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	22.265	22.264
2	Chi phí khảo sát địa hình	2.325	2.325
3	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT xây lắp	2.000	0
4	Chi phí giám sát thi công xây dựng	14.284	14.139
IV	Chi phí khác	182.185	96.275
1	Chi phí bảo hiểm công trình	2.922.000	2.922
2	Phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật	152	152
3	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT xây lắp	2.000	0
4	Chi phí hạng mục chung	27.831	
	<i>Chi phí xây dựng nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công</i>	6.958	
	<i>Chi phí một số công tác không xác định được khối lượng từ thiết kế</i>	13.916	
	<i>Chi phí bảo đảm an toàn giao thông phục vụ thi công</i>	6.957	
5	Chi phí xử lý chất thải hầm tự hoại	127.600	90.200
6	Chi phí kiểm toán	14.080	544
7	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	7.600	2.457
V	Dự phòng chi	46.614.000	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi toán
Tổng số		978.890	864.702	861.701	3.001	0
	Vốn đầu tư công			861.701		

	Vốn Ngân sách nhà nước			861.701		
	- Vốn ngân sách tỉnh			861.701		
	+ Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2018			861.701		

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			864.702	864.702
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			864.702	864.702

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không
- Chi phí không tạo nên tài sản: không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng.

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	864.702.000	
1. Đã bố trí :	861.701.000	
- Vốn ngân sách tỉnh	861.701.000	
+ Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2018	861.701.000	
2. Chưa bố trí	3.001.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng

+ Tổng nợ phải trả: 3.001.000 đồng. Trong đó:

Chi phí khác	3.001.000 đồng;
.Chi phí kiểm toán	544.000 đồng;
.Phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	2.457.000 đồng.

Điều 4. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

Nguyễn Tự Công Hoàng